**PHỤ LỤC II**

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **XÃ TRÀ TÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /BC-UBND | *Trà Tân, ngày tháng năm 2022* |

**(Dự thảo)**

**BÁO CÁO**

**Đánh giá kết quả và đề nghị công nhận xã Trà Tân**

**đạt chuẩn tiếp cận pháp luật nă, 2022**

1. **Kết quả đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.**
2. **Về chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện.**

Thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Thực hiện Thông tư số: 09/2021/TT-BTP, ngày 15 tháng 11 năm 2021 của bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Ban hành Kế hoạch số: 16 /KH-UBND ngày 02 tháng 2 năm 2022 Kế hoạch Công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; Chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022.

Trên cơ sở ban hành kế hoạch, địa phương tổ chức triển khai thực hiện tuyên truyền, phổ biến về chuẩn tiếp cận pháp luật và lồng ghép trong kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật của địa phương.

**2. Kết quả tự chấm điểm, đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu**

***a) Đối với tiêu chí 1:***

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 10/02 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 2 /02 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 0 /02 chỉ tiêu.

- Số điểm đạt được của tiêu chí: 10/10 điểm.

***b) Đối với tiêu chí 2:***

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 30/06 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 4/06 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: ……/06 chỉ tiêu.

- Số điểm đạt được của tiêu chí: 30/30 điểm.

***c) Đối với tiêu chí 3:***

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 13/03 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 2/03 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: /03 chỉ tiêu.

- Số điểm đạt được của tiêu chí: 13/15 điểm.

***d) Đối với tiêu chí 4:***

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 17/05 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 4/05 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: …/05 chỉ tiêu.

- Số điểm đạt được của tiêu chí: 17/20 điểm.

***đ) Đối với tiêu chí 5:***

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 25/04 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 4/04 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 0 /04 chỉ tiêu.

- Số điểm đạt được của tiêu chí: 25 /25 điểm.

**3. Mức độ đáp ứng các điều kiện công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

a) Số tiêu chí đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 4/05 tiêu chí.

b) Tổng điểm số đạt được của các tiêu chí: 96/100 điểm (sau khi làm tròn).

c) Trong năm đánh giá, không có cán bộ, công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã bị xử lý kỷ luật hành chính do vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

d) Mức độ đáp ứng các điều kiện công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: Đáp ứng được 3/03 điều kiện.

**II. Những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu và đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; đề xuất giải pháp khắc phục**

Trong năm 2022 cùng với quá trình xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, phát huy dân chủ, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, công tác tổ chức thực hiện pháp luật, đưa pháp luật vào cuộc sống luôn được Đảng, Nhà nước ta đặc biệt quan tâm. Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản để ghi nhận, bảo đảm quyền được thông tin pháp luật, quyền được tiếp cận và sử dụng pháp luật để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, hỗ trợ, giúp đỡ công dân thực hiện các quyền, nghĩa vụ, tham gia quản lý nhà nước và xã hội.

 Khắc phục vướng mắc, bất cập từ thực trạng tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở, nâng cao hơn nữa trách nhiệm của Nhà nước trong công tác này, đáp ứng nhu cầu nâng cao nhận thức pháp luật, phát huy vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội, từng bước hình thành ý thức tự giác tuân thủ, chấp hành Hiến pháp và pháp luật bảo đảm quyền thông tin pháp luật, quyền tiếp cận pháp luật và sử dụng pháp luật để bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, thúc đẩy sự hình thành, phát triển mạng lưới hỗ trợ, giúp đỡ người dân trong tiếp cận pháp luật để bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp.

**2. Khó khăn, hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân**

Một số tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật có nội hàm chưa rõ ràng, chung chung,  đã dẫn tới cách hiểu, cách vận dụng chưa thống nhất, gây khó khăn trong việc chấm điểm, cũng như đánh giá kết quả; một số chỉ tiêu chưa thực sự phù hợp, còn có khoảng cách so với nhu cầu và điều kiện thực tế của địa phương; các tiêu chí, chỉ tiêu về tiếp cận pháp luật còn có sự trùng lắp, chồng chéo, mâu thuẫn với một số tiêu chí, chỉ tiêu, chỉ số trong  bộ tiêu chí có liên quan đang áp dụng trong thực tiễn; thực trạng công tác tổng hợp, thống kê trong các lĩnh vực quản lý hiện nay chưa đáp ứng các yêu cầu đặt ra của hoạt động đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật ở địa phương.

**3. Đề xuất, kiến nghị các giải pháp khắc phục.**

Để khắc phục, cải thiện điều kiện tiếp cận pháp luật của người dân trên địa bàn, trong thời gian tới, cần thực hiện các giải pháp sau:

Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật bằng nhiều hình thức khac nhau.

 Bố trí tủ sách pháp luật tại điểm bưu điện xã, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân được tìm hiểu pháp luật.

Tăng cường vai trò chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện hoạt động đánh giá CTCPL của UBND xã, tổ chức sơ kết, tổng kết  để rút kinh nghiệm.

Thực hiện khen thưởng, xử lý vi phạm, đánh giá đúng với các tiêu chí đề ra. Việc đánh giá CTCPL của người dân ở cơ sở cần gắn với an ninh, chính trị, an toàn xã hội; tình hình vi phạm pháp luật và đời sống của người dân trên địa bàn xã.

 Chú trọng tuyên truyền đến nhân dân các văn bản, lĩnh vực có nội dung thiết thực, liên quan đến quyền, lợi ích của người dân như đất đai, hôn nhân gia đình, dân sự, bình đẳng giới và các quy ước tại khu dân cư.

Tăng cường bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức xã, phường. Thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong hoạt động cơ quan hành chính các cấp, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi thực hiện các thủ tục hành chính; tăng cường  ứng dụng khoa học công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước.

Một địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật phải là một địa phương mà tất cả người dân trên địa bàn đó đều biết, hiểu pháp luật, tuân theo pháp luật và nghiêm chỉnh thực thi pháp luật.

**IV. Mục tiêu, kế hoạch thực hiện**

**1. Mục tiêu thực hiện**

Nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, bảo đảm quyền được tiếp cận thông tin của người dân, góp phần xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn đô thị văn minh

**2. Kế hoạch thực hiện.**

Thứ nhất:  Người dân và mỗi cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị phải nhận thức đúng đắn và đầy đủ về mục đích, ý nghĩa, vị trí, vai trò của chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở, để từ đó thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ có liên quan; tổ chức thực thi tốt các hoạt động công vụ thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Thứ hai: Cấp ủy, Chính quyền và đội ngũ công chức cấp xã, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xãcần phải nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi công vụ gắn với việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, để khi công dân, tổ chức thực hiện các quyền, nghĩa vụ thì hoạt động công vụ phải đáp ứng đầy đủ yêu cầu của người dân trên cơ sở các quy định của pháp luật với chất lượng tốt nhất; tăng cường chủ động tham mưu cho UBND xã  trong triển khai thực hiện CTCPL, chủ động phối hợp với các ngành và các đoàn thể, các tổ chức chính trị kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập để đề xuất, tham mưu, trình cơ quan có thẩm quyền hoàn thiện thể chế, chính sách về xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Thứ ba: Cần tiếp tục đánh giá hiệu quả thực thi công vụ của từng chức danh, cơ quan, đơn vị, rà soát các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc phạm vi lĩnh vực được giao để đề ra các giải pháp nhằm cải thiện điều kiện tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở. Để thực hiện tốt yêu cầu này, cấp ủy, chính quyền địa phương cần tiếp tục rà soát các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật và căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương để đề ra giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế, nhằm xây dựng địa phương đạt chuẩn và tiêu biểu về tiếp cận pháp luật.

**V. Đề nghị công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

Ủy ban nhân dân xã Trà Tân  kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện xem xét, quyết định công nhận xã Trà Tân  đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022

Trên đây là báo cáo Đánh giá kết quả đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn xã Trà Tân  năm 2022 xin được báo cáo về cơ quan chuyên môn cấp trên làm cơ sở xem xet quyết định xã Trà Tân  đạt chuẩn về tiếp cận pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng Tư pháp huyện ;  - Lưu: VT. | **KT.CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Hồ Văn Huynh** |